

Mấy lời “thanh minh thanh nga”:

Đọc LTCC số 45, trang 51 cảm thấy sự thất vọng của anh N.T. THỌ vì không nhận được bài mà chỉ có thư chúc tết! Anh Thọ lo cho LTCC hơn là bản thân mình. Ai qua cầu mới hay: hồi LTCC còn ở New Orleans chúng tôi cũng lo sắp vô. Nói nhỏ với anh Thọ: bài thì có nhưng đến lúc sắp gởi bà Xã đòi xem rồi góp ý:

“Anh viết hay lắm nhưng có nhiều chuyện người ta hiểu lầm có người sẽ chỉ trích cho mà xem. Mặc dầu nói là không phổ biến ra ngoài nhưng anh không thấy trong tập hồi ký của Tướng Đỗ Mậu có trích LTCC bài của anh Trần Sĩ Huân đó sao?”

Đọc đi đọc lại thấy bà xã nói cũng có lý! Bà lại thêm: “Thôi mất công viết để vợ đọc cho vui!” Và bà đem để đầu giường để đọc dài dài. May thay! Nếu gởi đi thì phạm trường qui hơi nhiều:

LTCC số 45 trang 51 qui định bài không quá 5 trang viết tay khổ 8 1/2 x 11 hoặc 3 trang đánh máy. Bài tôi gửi đi dài gần gấp đôi. Nên để tên thật: tôi lại định ký là “Bần Tăng”.

Trang 54 AH “GẠCH BẾ” (hy vọng không phải tên thật) qui định nội dung 7 điểm mà bài của tôi có nhiều đoạn ra khỏi 7 điểm.

Viết lại, rút ngắn, hy vọng qua được trạm kiểm soát “Nội Tướng”, và nếu có phạm trường qui chút xíu nhờ các AH “tù bí hỉ xả”, xí xái giùm cho.

Vào đề:

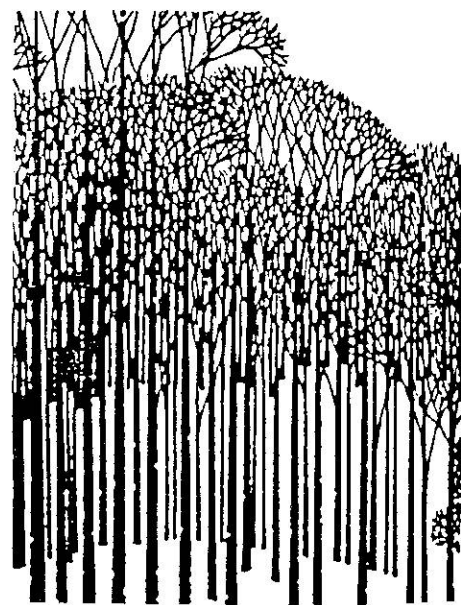
I. ĐỆ NHẤT CỘNG HÒA: KỶ SƯ MỘT HẦM

Tháng 2-1962 đang dự hội nghị ở Đài Bắc thì nghe tin phi cơ oanh tạc Dinh Độc Lập. Khi về Saigon thì “ách giữa đường mang vô cổ”: TT Diệm giao cho công tác xây hầm trú ẩn ở Dinh Gia Long. Công tác đặc biệt không có ai giúp, không được bàn với ai! Vậy mà khi gần xong thì có nhiều QSQM (Quân Sư Quạt Mo) “gà” với TT nhiều chuyện. TT hỏi tôi:

1. Nếu địch bơm hơi ngạt vào các lỗ thông hơi thì sao?
2. Đổ nước vào thì sao?
3. Có người (?) nói là người Anh có làm những cánh cửa kính nhẹ hều mà đại bác bắn không bể (!) sao lại làm cửa sắt nặng nề làm chi?

Tôi thầm chửi “cha QSQM” nào rắc rối cuộc đời! Nhưng cũng phải bình tĩnh trả lời:

1. Các ống thông hơi nguy trang làm bồn hoa tưới sân là chỗ quạt hơi ra, còn chỗ hút gió vào đầu ở trên nóc dinh ít ai biết. Nếu bơm hơi ngạt vào chỗ gió ra thì chẳng khác chi tự đầu độc mình!



CÁC BƯỚC THĂNG TRÀM CỦA ĐỜI CÔNG CHÁNH

PHAN ĐÌNH TĂNG

2. Lặn hầm sâu 7 m dưới đất là phải lo thoát nước, tôi đã làm các lỗ thoát nước có “clapet” ra ống cống 2 m đường kính ở đường Pasteur. Nước ở trong chảy ra được mà ở ngoài không vào được. Đổ nước vào chảy ra ống cống đổ bao nhiêu cho vừa!

3. Nếu có loại cửa kính đó xin cho biết thêm tài liệu để xin nhập cảng cho kịp. Nhờ đó mà tôi biết được đại danh của vị QSQM. Hỏi ra cửa đắt hơn cửa sắt gần 20 lần. Tính hà tiện, TT không muốn nghe cửa kính “ngàn vàng” ấy nữa. Tôi lại nói: “Vả lại cửa sắt đã mạnh hơn 1 m bê tông cốt sắt bao cầu thang, mạnh nữa mà làm gì?” TT có vẻ chịu nên phán: “Ừ, kỹ vậy là phải!”

Đố các AH biết tôi giải thích thật hay xạo? QUE SERA SERA, ai mà biết được nhỉ!

CÁC BUỚC...

(Tiếp theo trang 13)

Buồn thay tôi chưa kịp gắn máy lạnh, máy quạt thì TT đã bị ám sát. Định mệnh xui nên sau đó 22 ngày TT Kennedy cũng bị ám sát ở downtown Dallas. Chỉ có khác là cái chết của TT Diệm ai cũng biết từ đâu đến và do ai chủ trương, còn cái chết của TT Kennedy cho đến nay người ta vẫn mù tịt!

ĐỆ NHỊ CỘNG HÒA: TỔNG CUỘC KIỀU LỘ VÀ CẦU MỸ THUẬN:

Ngày 17-8-1968 vừa đến nhậm chức Tổng Giám Đốc Kiều Lộ thì được vị cố vấn MAC V (Military Advisory Command in Vietnam) đến thăm xã giao. Ông Đại tá để một tập dày cộm lên bàn rồi nói: “Ông cũng đã biết là theo sự thỏa hiệp giữa chính phủ VN và Tòa Đại Sứ Mỹ thì từ nay nhiệm vụ cố vấn cho Tổng Nha Kiều Lộ giao cho MAC V, U.S.A.I.D. (United States Agency for International Development) sẽ hợp tác với MAC V trong nhiệm vụ này. Chúng tôi đã nghiên cứu kỹ và thấy rằng kiều lộ cần phải là một cơ quan tự trị có ngân sách riêng gọi là “dedicated funds” mới làm được nhiệm vụ của mình. Và đây là bản chi tiết trình bày tổ chức tương lai mà chúng tôi thấy cần phải có. Nếu ông xem mà đồng ý thì chúng ta sẽ cùng nhau đẩy cho nó thành hình sớm. Để ông có lý do tìm sự hậu thuẫn của chính phủ, chúng tôi đã long trọng cam đoan là khi Kiều Lộ tự trị rồi, phía VN đầu tư vào cho Kiều Lộ bao nhiêu thì chính phủ Mỹ sẽ góp vào bằng Viện Trợ tối thiểu 150% số đầu tư. Tờ cam đoan ở ngay trang thứ hai của tập nghiên cứu này”.

Trải qua 6 vị cố vấn chúng tôi ư ử mãi mà không ra được cho đến 1973 TT Thiệu mới ký Sắc Lệnh thành lập Tổng Cuộc Kiều Lộ tự trị. Trong khi đó thì cây cầu Mỹ Thuận như cái xương nằm ngang, nhổ ra không được mà nuốt vào cũng không xong. Tên cầu là Mỹ Thuận mà Mỹ không thuận. Có lẽ không ai biết tại sao Mỹ không thuận. Tôi hỏi mãi chỉ biết rằng Mỹ lo là VN không giữ được an ninh và một khi cầu bị phá hoại thì phà không có mà giải quyết lưu thông. Nhưng họ chống kịch liệt lắm. Tôi còn nhớ khi Bộ CC sợ tôi kết với Mỹ đã đem cầu Mỹ Thuận lên trên bộ thì Mỹ phản đối với tôi dữ lắm. Tôi nói dõn: Tôi giữ lại đây làm gì mà các ông không muốn làm!

Để chứng tỏ là họ muốn làm cầu là được họ đề nghị với tôi trong vòng 6 tháng họ sẽ làm cho tôi 6 cây cầu lớn gần Saigon. Thật như vậy, trong vòng 5 tháng thì cầu Bình Triệu, cầu Bình Phước, cầu Đồng Nai, cầu Bến Lức, cầu Tân Ân, cầu Chợ Gạo hoàn thành và khánh thành rầm rộ. Sau đó không lâu thì MAC V rút

về. Tôi vẫn chưa hiểu tại sao Mỹ Thuận mà Mỹ lại không thuận! Có lẽ có một lý do thâm kín nữa là lúc đầu ta định xin viện trợ của Pháp giống như Nhà Ga Hàng Không Tân Sơn Nhất vậy. AH nào biết thêm xin cho ý kiến.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA:

ĐO ĐẠT Ở BẮC THÁI

1977-78 đang ở trại Cải Tạo Tập Trung Phù Sơn IV, Bắc Thái (Bắc Cạn-Thái Nguyên) một hôm trong lúc hái chè trên đồi thì Cán Bộ VC đến kêu tôi và N. ra bảo lệnh trên phải đi đo đạt 9 đồi chè để tính năng suất. Dụng cụ cấp phát gồm có:

— Một cái thước giây Trung Cộng nguyên là 50 m, nhưng về già đã bị đứt đi ở chỗ 27 m.

— 2 tờ giấy loại để gói đồ khổ lớn

— một số bút chì cũ hể gọi là gãy, đôi khi phải lấy răng mà cắn. Và... chấm hết!

N. thời “oanh liệt” là công chức “cao cấp” ở bộ Kinh Tế Ngụy hơi “tả hóa”... hỏi nhỏ tôi: “Đo làm sao đây?” Tôi làm bộ trấn an nói cứng: “Mình đi cải tạo cũng đã 2 năm rồi có gì mà không “khắc phục” được nhỉ! N. có biết tính diện tích hình tam giác không?” N. trả bài giống như học trò lớp ba: “Đáy nhân chiều cao chia hai phải không?” “Khá lắm! Đừng quên chia hai!”

“N. nhìn mấy cái đồi này có giống hình cái nón không? Tưởng tượng mặt đồi gồm nhiều hình tam giác hợp lại Đỉnh là chóp đồi, đáy là chân đồi. Vậy ta đo vòng quanh chân đồi gọi là đáy. Rồi ta lại đo vài lần từ chóp đồi xuống chân đồi gọi là chiều cao, lấy trung bình, rồi đáy nhân chiều cao chia hai”.

Hiểu rồi, N. hăng hái đi tìm những que vụn làm cọc. Anh ta cầm đầu giây đứt, tôi kéo dây đi trước, cứ mỗi lần cắm cọc xuống là đếm 23 m. N. nguyên gốc Bắc Kỳ nên đầu lão cũng dữ lắm! Làm bộ cãi nhau ỏm tỏi để cho thằng CBVC biết là mình đang làm việc, và... đang ở đâu! Rốt cuộc cũng hết 9 đồi chè! N. tính, tôi vẽ, xong rồi đưa cho CB và đi lao động hái chè như cũ.

Cách một tuần lễ, cha CB đến nói: “Sẽ có cán bộ kỹ thuật đến kiểm tra lại, các anh đo đạt ra làm sao mà sai cả 100%!”

Tôi hơi lo nhưng khi thấy Cán Bộ Kỹ Thuật là một cô gái trẻ đồng phục vàng Công An thì hơi vững dạ. Cô nói: “Hai anh theo tôi đi đo lại”. Chúng tôi lên đồi chè, tôi liền tưởng đến bài thơ:

Đêm trăng lên núi hái chè

Gặp thằng “phải gió” nó đè em ra...

Nhưng chẳng phải đêm trăng mà cũng... vì đòi quá nên có “phải gió” cũng không “đè em” ra nổi!

(Xem tiếp trang 59)

CÁC BUỚC...

(Tiếp theo trang 14)

Tôi bắt đầu giải thích cách đo. CBKT có vẻ chịu lắm bảo tôi đi trước kéo thước đo. N. ở sau với cô ta. Mỗi lần cô hí hoáy tính toán tôi nảy ra ý kiến nhắc khéo; “Này N. đã chia hai chưa?” N. cũng về loại nhanh nhẩu hiểu ý ngay cúi đầu xuống xem tập cô ta rồi la lớn: “Chưa!”

Có lẽ cô ta đã thấy 100% ở đâu ra rồi nên đo nửa vòng là cho nghỉ sau khi hỏi một câu: “Chắc các anh ở trong nghề đo đạt lâu rồi nhỉ?”

Đến đây tôi không khỏi nghĩ đến cái oái oăm của đời người. Trước khi đi Pháp học, mẹ tôi nói nên ra Hà Nội học với anh tôi. Tôi nghĩ rằng Hà Nội khi nào đi mà chẳng được, đi Pháp mới khó nên năn nỉ xuất ngoại. Đến 1958 trở về Việt Nam thì Hà Nội mới là “thiên nan vạn nan”. Đến tháng 11, 1976 lại bị xiềng tay đưa xuống tàu Hồng Hà đi Bắc không đi không được. Đến năm 1978 khi được thả về Saigon được đi xe đò từ Bắc chí Nam suốt Quốc Lộ số 1. Lại vì một sự tình cờ khi xe đò lên đèo ở Varella thì đứng máy ngay trên đỉnh đèo lúc 10 giờ tối. Đợi sửa xe tôi dựa lưng vào núi nhìn một cảnh thần tiên trên trăng dưới biển. Thật kỳ, cả đời làm nghề CC đi đây đi đó mà có bao giờ đêm trăng được ngắm cảnh Varella như thế này đâu! Đợi đi tù ra mới được.

NGỌC LÂN (NEW ORLEANS)

TIỂU BANG BỒ NÔNG (LOUISIANA, THE PELICAN STATE)

TRÊN ĐẤT MỸ THUYẾT TRÌNH CHO TÂY NGHE

Vượt biên qua Hiệp Chúng quốc, được nhận vào làm kỹ sư ở Nha Kiêu Lộ Đô Thành Ngọc Lâm vào mùa Đông 1980. Cứ mỗi nhiệm kỳ Đô Trưởng 4 hoặc 8 năm lại hay thay Giám Đốc. Từ khi tôi đến làm việc đến nay đã có thay hai lần, ba vị giám đốc. Giám Đốc đương nhiệm là một vị “Cân Quốc Anh thư” (Mỹ gọi là Lady) gốc CC (Mỹ gọi là CE, Civil Engineer). Một hôm nói về Tết Việt Nam Bà đã thú nhận là tuổi con cọp nên cũng thuộc loại ăn to nói lớn.

Một hôm bà đến chỗ tôi có vẻ “khẩn trương” lắm.

— “Tôi nghe nói anh biết tiếng Pháp phải không?”

— “Thưa, viết hay nói?”

— “Cả hai!”

Số là Bà vừa nhận được một xấp tài liệu, tiếng Anh có tiếng Pháp có, của Hiệp Hội Thầu Khoán Châu Thành Ngọc Lâm mời bà ra thuyết trình cho một Phái Đoàn Thầu Khoán và Chuyên Viên Pháp qua thăm Ngọc Lâm. Tôi nhìn đề tài họ dành cho bà là: “La Chaussée souple en Voierie Urbaine en Nouvelle Orleans”

Chỉ còn 2 ngày nữa là phải thuyết trình. Nổi máu anh hùng tôi nói: “Bà để đó cho tôi, tôi sẽ viết bằng tiếng Anh trước, mai đưa bà xem. Nếu chịu tôi sẽ dịch ra tiếng Pháp. Hôm đó bà muốn nói bằng tiếng Anh cũng được hay Bà giới thiệu tôi là “Phát ngôn viên” đọc bài của Bà bằng tiếng Pháp cho cử tọa dễ hiểu, tôi sẽ đi với bà.” Trút được gánh nặng, bà tươi cười nói: “I trust you”. May thay khi ra đến Royal Sonesta Hotel ở French Quarter thì gặp toàn cả phe ta: đa số là dân Ponts, có cả một vị cựu giám đốc trường tên là Mathieu. Nhìn trong danh sách tôi thấy có bạn đồng khóa là Pierre Troussel và Phu Nhân, lại có cả Đinh Mạnh Toàn (khóa 1956) và Phu Nhân. Nhưng không có mặt vì theo truyền thống kiêu lộ thích đi sight seing hơn là nghe thuyết trình! Khi tôi tự giới thiệu là cựu sinh viên trường Ponts et Chaussée promotion 1955 cử tọa vỗ tay như pháo nổ. Tôi giới thiệu qua là thành phố Ngọc Lâm ở dưới mức mặt biển nên phải có đê điều bao bọc có các trạm bơm bơm nước mưa ra sông Mississippi hay hồ Pontchartrain.

Đất xốp nền đường nhựa thích hợp hơn, mặt khác vì thoát nước khó nên đường bê tông lại chịu nước hay hơn. Vì vậy mà Ngọc Lâm có cả đường tráng nhựa lẫn bê tông. Lại độc đáo có loại đường nền bằng bê tông mà lại tráng nhựa lên trên! Trong cử tọa có nhóm “thân nhựa” có nhóm “thân bê tông” cho nên hề nói tốt nhựa thì nhóm “nhựa” vỗ tay mà nhóm kia lại la ó hay ngược lại! Bà Giám Đốc tôi không hiểu tưởng cử tọa sẽ hỏi khó tôi. Tôi nói không có gì đâu họ chỉ đùa chơi! Y như là họ chỉ hỏi qua loa vấn đề ngân sách tài chánh rồi nhập tiệc ăn trưa. Họ xin phép bà cho tôi qua ngồi ăn với họ để hàn huyên câu chuyện. Tôi giới thiệu ông này là Dean trường tôi, ông kia hiện là Tổng Giám Đốc Xa Lộ v.v.. Bà cười hỉ hả nhưng có lẽ không hiểu các vị khách quý bao nhiêu vì họ nói tiếng Anh Montmartre!

Và cũng từ đó Bà có thiện cảm với phe ta người Mỹ Da Vàng! Gặp ai đi đâu bà cũng kể lại “chiến công hiển hách” của “Lê Lai liêu minh cứu... Nữ Chúa!”

Mùa Xuân 1989